

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGA SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 845 /UBND-NN
V/v chuẩn bị báo cáo làm việc với
Đoàn giám sát theo NQ số 84/NQ-
ĐĐBQH ngày 25/7/2018 của Đoàn
ĐBQH tỉnh Thanh Hóa.

Nga Sơn, ngày 22 tháng 8 năm 2018

Kính gửi:

- Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT huyện Nga Sơn;
- Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Nga Sơn.

Thực hiện Công văn số 92/ĐĐBQH-VP, ngày 15/8/2018 của Đoàn đại biểu Quốc Hội tỉnh Thanh Hóa về việc chuẩn bị báo cáo làm việc với Đoàn giám sát theo Nghị quyết 84/NQ-ĐĐBQH, ngày 25/7/2018 của Đoàn ĐBQH tỉnh.

Để có số liệu báo cáo thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch giám sát của Đoàn ĐBQH tỉnh trong “Việc thực hiện chính sách pháp luật của các tổ chức tín dụng trong phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2017, theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP, ngày 09/6/2015 của Chính phủ về Chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn”.

Chủ tịch UBND huyện đề nghị Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT; Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Nga Sơn báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật của tổ chức tín dụng trong phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2017 theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP, ngày 09/6/2015 của Chính phủ (Có đề cương báo cáo kèm theo).

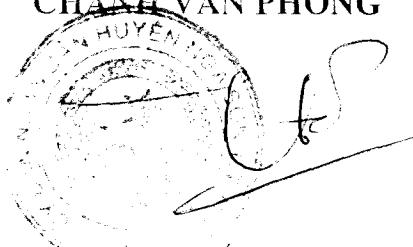
Báo cáo gửi về UBND huyện (qua phòng Nông nghiệp và PTNT) và qua địa chỉ gmail: phongnongnghiepngasonth@gmail.com trước ngày 24/8/2018.

Đề nghị các đơn vị báo cáo đảm bảo thời gian và tiến độ để UBND huyện tổng hợp làm việc với Đoàn ĐBQH tỉnh./,

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, NN.

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Mai Thế Dân

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

“Việc thực hiện chính sách pháp luật của các tổ chức tín dụng trong phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2017 theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về Chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn”
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 84 /NQ-ĐDBQH ngày 25/7/2018 của Đoàn ĐBQH Thanh Hóa)

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG TRONG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2016 VÀ NĂM 2017

1. Kết quả tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản về thực hiện các chính sách pháp luật của các tổ chức tín dụng trong phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Công tác tham mưu cho Ban chỉ đạo Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới tỉnh và cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị tổ chức thực hiện đối với các chính sách về tín dụng trong phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn.

2. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, xây dựng kế hoạch, giải pháp huy động nguồn lực để hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn; công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, tập huấn tổ chức thực hiện các chính sách tín dụng phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn.

3. Kết quả thực hiện các chính sách tín dụng phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn:

- Đánh giá việc huy động nguồn lực để tổ chức thực hiện các chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn (của Trung ương, của địa phương) năm 2016, năm 2017.

- Kết quả thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh:

- + Về đối tượng áp dụng để thực hiện chính sách: Nêu rõ số lượng các đối tượng đã được thụ hưởng chính sách.

- + Các Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp; các hợp tác xã nông nghiệp;

- + Các chủ trang trại, gia trại, hộ gia đình;

- + Các đối tượng thuộc vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn;

- 4. Công tác phối hợp với của các sở, ngành, đơn vị liên quan giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- 5. Kết quả thanh tra, kiểm tra của các đơn vị về việc thực hiện các chính sách phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- 6. Việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và xây dựng mô hình điểm trong việc thực hiện các chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về hiệu quả thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn địa bàn tỉnh (*hiệu quả kinh tế, hiệu quả xã hội, sự phù hợp của các chính sách; những chính sách hỗ trợ chưa phù hợp, chưa kịp thời, không hiệu quả...*).

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Trung ương.

2. Đối với Tỉnh.

3. Đề xuất, kiến nghị khác (nếu có)./.